TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:42/2017/HSST.
Ngày: 06/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Phan Thị Kim Thoa**.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà **Nguyễn Thị Thúy Vân**.
2. Ông **Tôn Văn Hùng.**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Phạm Văn Nhàn** - là cán bộ Tòa án nhân dân thị xã C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trân Quốc Vương -** kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với:

Bị cáo: **Nguyễn Tấn A,** sinh năm 1991 tại Tiền Giang; trú tại ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa 9/12; con ông Nguyễn Tấn T, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án không; tiền sư: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/9/2017, tạm giam từ ngày 12/9/2017 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Lê Quốc T, sinh năm 1985 (Có mặt)
Nơi cư trú: Ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
1/. Ông Lê Văn H, sinh ngày 1996. (Vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp N, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.
Người làm chứng:
1/. Ông Bùi Thanh N, sinh năm 1969. (Vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang
2/. Ông Đặng Minh T, sinh năm 1989. (Vắng mặt)
Nơi cư trú: ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 09/9/2017 Nguyễn Tấn A cùng với Lê Văn H. Sinh năm 1996, thường trú ấp N, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang trên đường đi bộ ngang nhà anh Lê Quốc T, sinh năm 1985, thường trú ấp H, xã L, thị xã C, Tấn A để ý thấy cửa rào khóa, trong nhà không ai nên nảy sinh ý định vào nhà anh T tìm tài sản trộm cắp. Để thực hiện ý định, Tấn A kêu H về trước còn Tấn A quay lại bẻ hàng rào bằng cây tạp rồi đi vào trong nhà anh T phát hiện xe đạp điện có khóa bằng ổ khóa số nên Tấn A lấy dao thái lan, cán màu vàng dài 23 cm tại nhà của anh T rồi dùng dao cạy ổ khóa bun ra lấy cắp xe đạp điện của anh T dẫn đi bộ đến cầu Chùa thuộc ấp H, xã L, thị xã C thì gặp H đang đứng nên Tấn A điều khiển xe chở H đến nhà của Đặng Minh T, sinh năm 1989, thường trí ấp M, xã L, thị xã C để cất giấu. Đến 16 giờ cùng ngày Nguyễn Tấn A dùng dao và tua vít của Tấn A mở đồng hồ để mở khóa xe thì bị Công an thị xã C phát hiện bắt giữ Tấn A cùng vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 xe đạp điện hiệu Sonsu, màu trắng bạc, bình xe màu đen;

- 01 cây tua vít cán màu đỏ; 01 dao rọc giấy cán màu đỏ; 01 ổ khóa số màu đỏ bằng kim loại; 01 đoạn dây xích bằng kim loại bên ngoài có 01 đoạn ống nhựa màu trắng đục, thu giữ trong lúc khám nghiệm hiện trường tại nhà Lê Quốc T.

- 01 dao thái lan dài 23 cm, cán màu vàng dài 10 cm, lưỡi dao dài 13 cm mũi dao tù. Dao này bị cáo dùng mở khóa lấy cắp xe đạp để tại nhà anh Lê Quốc T, anh T phát hiện nên giao nộp.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 61/2017/HĐĐG ngày 12/9/2017 của Hội Đ định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã C kết luận 01 xe đạp hiệu Sonsu, màu trắng bạc, bình xe màu đen của anh Lê Quốc T có giá trị 6.000.000đ. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã C ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại 01 xe đạp điện hiệu Sonsu cho anh Lê Quốc T (theo biên bản trao trả vật chứng ngày 23/9/2017)

Trách nhiệm dân sự: anh Lê Quốc T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu Nguyễn Tấn A phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra Nguyễn Tấn A còn khai nhận trộm cắp 03 vụ như: Khoảng tháng 3/2017, Tấn A đến vườn của anh Huỳnh Văn B, sinh năm 1972, thường trú ấp H, xã L lấy trộm 01 mô tưa, trị giá 1.080.000đ của anh B rồi điện thoại cho Phan Huỳnh P, sinh năm 1992, thường trú ấp H, xã L đến chở mô tưa bán cho Đ (không rõ họ tên và địa chỉ) được 800.000đ; Khoảng tháng 5/2017 Tấn A đến vườn của anh Mai Văn T, sinh năm 1984, thường trú ấp T, xã L lấy trộm 01 mô tưa, trị giá 700.000đ của anh Tùng. Sau đó, Tấn A điện thoại cho P đến chở mô tưa bán cho Đ được khoảng 800.000đ; Khoảng tháng 6/2017, Tấn A đến vườn anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969, thường trú ấp P, xã L, lấy trộm 01 dàn máy xịt thuốc trị giá 1.150.000đ của anh Tùng. Sau đó, Tấn A điện thoại cho P, đến chở dàn máy xịt thuộc bán cho Đ được 1.000.000đ. Tấn A và P sử dụng tiền bán tài sản trộm được mua ma túy của Đ để sử

dụng. Mỗi lần trộm cắp nêu trên giá trị tài sản chưa đủ 2.000.000đ nên Nguyễn Tấn A và Phan Huỳnh P không phạm tội

Tại bản cáo trạng số 41/KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tấn A về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng về tội danh và mức hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy vẫn giữ nguyên quyền truy tố đối với bị cáo về tội danh và khung hình phạt, căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn A từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI Đ XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Khoảng 12 giờ ngày 09/9/2017 Nguyễn Tấn A đã có hành vi trộm cắp xe đạp điện trị giá 6.000.000đ, hiệu Sonsu của anh Lê Quốc T tại ấp H, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Quá trình điều tra Nguyễn Tấn A còn khai nhận trộm cắp 03 vụ như: Khoảng tháng 3/2017, Tấn A đến vườn của anh Huỳnh Văn B, sinh năm 1972, thường trú ấp H, xã L lấy trộm 01 mô tưa, trị giá 1.080.000đ của anh B rồi điện thoại cho Phan Huỳnh P, sinh năm 1992, thường trú ấp H, xã L đến chở mô tưa bán cho Đ (không rõ họ tên và địa chỉ) được 800.000đ; Khoảng tháng 5/2017 Tấn A đến vườn của anh Mai Văn T, sinh năm 1984, thường trú ấp T, xã L lấy trộm 01 mô tưa, trị giá 700.000đ của anh T. Sau đó, Tấn A điện thoại cho P đến chở mô tưa bán cho Đ được khoảng 800.000đ; Khoảng tháng 6/2017, Tấn A đến vườn anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1969, thường trú ấp P, xã L, lấy trộm 01 dàn máy xịt thuốc trị giá 1.150.000đ của anh T. Sau đó, Tấn A điện thoại cho P, đến chở dàn máy xịt thuộc bán cho Đ được 1.000.000đ. Tấn A và P sử dụng tiền bán tài sản trộm được mua ma túy của Đ để sử dụng. Mỗi lần trộm cắp nêu trên giá trị tài sản chưa đủ 2.000.000đ nên Nguyễn Tấn A và Phan Huỳnh P không phạm tội

Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 41/KSĐT ngày 26/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Tấn A là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương, nên bị cáo phải chịu trách

nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời, tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi mà mình gây ra, 1 phần do thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng những tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo theo quy định pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo tự cải tạo bản thân thành người tốt đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Về trách nhiệm dân sự người bị hại nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: vật chứng bị cáo đã trộm được là xe đạp điện hiệu Sonsu đã trao trả lại cho bị hại, còn các vật chứng khác bị cáo dùng làm công cụ phạm tội cũng như không còn giá trị sử dụng nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội Đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn A phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tấn A phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; Điều 33; điểm h, p khoản 1, Điều 46; Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tấn A 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 09/9/2017.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Lê Quốc T (Anh T đã nhận lại xe theo biên bản ngày 23/9/2017):

- 01 xe đạp điện hiệu Sonsu, màu trắng bạc, bình xe màu đen;

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 cây tua vít cán màu đỏ; 01 dao rọc giấy cán màu đỏ; 01 ổ khóa số màu đỏ bằng kim loại; 01 đoạn dây xích bằng kim loại bên ngoài có 01 đoạn ống nhựa màu trắng đục, thu giữ trong lúc khám nghiệm hiện trường tại nhà Lê Quốc T.

- 01 dao thái lan dài 23 cm, cán màu vàng dài 10 cm, lưỡi dao dài 13 cm mũi dao tù. Dao này bị cáo dùng mở khóa lấy cắp xe đạp để tại nhà anh Lê Quốc T, anh T phát hiện nên giao nộp.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C ngày 23/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy đình về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Tấn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, áp dụng Điều 231 và 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tấn A, Đặng Quốc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Lê Văn H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Kim Thoa

* ***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Nhà tạm giữ, Công an TX Cai Lậy;
- Lưu hồ sơ, án văn.